

Bản án số: 339/2022/HS-PT
Ngày: 21/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Trần Đ Hiếu

Ông Nguyễn Ngọc Huân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà - *Kiểm sát viên.*

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 183/2022/TLPT-HS ngày 09/3/2022 đối với bị cáo Lò Thị Khánh Ldo có kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đối với Bản án số 26/2021/HS-ST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo:** Lò Thị Khánh L, sinh ngày 28/01/2005; Giới tính: nữ; HKTT và trú tại: bản CN, xã CN, huyện MS, tỉnh S La; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Thái; Tôn giáo; Đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Lò Văn L, sinh năm 1984; Con bà Lò Thị M, sinh năm 1986; Gia đình có 4 anh chị em, bị cáo là lớn nhất; Chồng con: chưa có; Danh chỉ bản số: 778 lập ngày 10/10/2021 tại Công an quận Hà Đông; Tiền án, tiền sự: không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

*** Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:** Ông Lò Văn L, sinh năm 1960; Trú tại: Bản CN, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La (là ông nội bị cáo); có mặt.

*** Những người bào chữa cho bị cáo:**

- Bà Nguyễn Thị Kim D – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội (là người có kháng cáo); có mặt.

- Ông Nguyễn Văn Lục – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Nguyễn Hữu Phan; có mặt.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1994; Trú tại: thôn B, xã TT, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

- Anh Vũ Đình H, sinh năm 2002; Trú tại Bản HL 1, phường HL, thành phố ĐBP, tỉnh Điện Biên.

- Chị Lò Thị P, sinh năm 1999; Trú tại: bản C.C, thị trấn T.U, huyện T.U, tỉnh Lai Châu;

- Anh Trịnh Việt S, sinh ngày 20/4/2003; Trú tại: xóm 2 thôn DX, xã HN, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội;

- Anh Đinh Hải N, sinh năm 2002; Trú tại: thị trấn PY, huyện PY, tỉnh S La.

(Không liên quan đến kháng cáo của bị cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Thị Khánh L đang thuê nhà trọ, tại số 18-LK9 khu đô thị VK, phường LK, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Khoảng 19 giờ ngày 01/10/2021, Khánh L điện thoại cho bạn là Nguyễn Công Đ, Vũ Đình H, Lò Thị P và Đinh Hải N rủ đến phòng trọ của mình chơi, Khánh L bảo Đ mang bộ loa nghe nhạc đến. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, P, N, H, Đ và Trịnh Việt S, đến nhà trọ của Khánh L và tất cả cùng ăn cơm tại đây. Ăn xong, Khánh L rủ mọi người cùng sử dụng ma túy tổng hợp, N, H, Đ, P đồng ý còn S từ chối. Sau đó, Khánh L điện thoại từ số máy của mình là 0974.142.255, gọi đến số 0342.127.333 của người N giới không quen biết hỏi mua 1/2 “chỉ” ma túy loại Ketamin và 03 viên “kẹo” (ma túy tổng hợp), hẹn giao hàng tại trước cửa nhà trọ của Khánh L. Đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 02/10/2021 có người N giới đến trước số nhà 18-LK9 khu đô thị Văn Khê gặp và đưa cho Khánh L 01 túi nilông, trong chứa ma túy Ketamin và 01 túi nilông trong có 03 viên “kẹo” (ma túy tổng hợp) giá 3.200.000 đồng, Khánh L cầm và trả cho người này 3.200.000 đồng. Mua xong, Khánh L đem số ma túy lên phòng tầng 2 và để ở trên giường ngủ. Lúc này, P lấy 01 đĩa sứ trên giá bát ở trong phòng ra để lên giường, N lấy túi Ketamin đổ ra đĩa, Khánh L lấy trong túi xách của mình 01 thẻ nhựa cứng và mượn của S 01 tờ tiền 500.000 đồng quần làm ống hút. Sau đó, Khánh L bỏ 03 viên “kẹo” (ma túy tổng hợp) ra, Khánh L sử dụng hết 01 viên, đưa cho Đ và P mỗi người 01 viên để sử dụng. Đ cầm 01 viên sử dụng hết, còn P bẻ làm đôi và cùng N sử dụng, đồng thời Đ bật nhạc lên cho cả nhóm cùng nghe. Tiếp đó, Khánh L và P thay nhau “xào ke” (xào ma túy Ketamine) trên đĩa để sử dụng cùng cả H và N. Đến khoảng 03 giờ 15 phút cùng ngày, khi nhóm của Khánh L đang sử dụng ma túy thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường La Khê kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng hình tròn đường kính 20cm, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng và 01 thẻ nhựa cứng (niêm phong ký hiệu M1); 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành (niêm phong ký hiệu M2); 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, lắp sim số 0974.142.255 của Lò Thị Khánh L; 01 bộ loa màu đen của Nguyễn Công Đ.

Ngày 02/10/2021, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lò Thị Khánh L, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định các vật chứng niêm phong thu giữ ở trên. Tại bản kết luận giám định số 7295/KLGD-PC09 ngày 09/10/2021, phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *01 đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm và 01 thẻ nhựa cứng (ký hiệu mẫu M1) đều có dính ma túy loại Ketamine; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000VNĐ (ký hiệu mẫu M2) có dính ma túy loại Ketamine*”.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã quyết định:** Tuyên bố bị cáo Lò Thị Khánh L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; điểm 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 91, 98, 101 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Lò Thị Khánh L 58 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/02/2022 người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Lò Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ngày 07/02/2022, người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Kim D có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Những người kháng cáo là ông Lò Văn L và bà Nguyễn Thị Kim D giữ nguyên kháng cáo của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét bị cáo là người dân tộc ít người, chưa thành niên, nhất thời phạm tội, đã từng có quá trình rèn luyện tốt, đạt giải nhì Liên hoan tiếng hát thanh niên tỉnh Sơn La, ông bà nội bị cáo là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương, nhiều bằng khen giấy khen để từ đó giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo Lò Thị Khánh L công nhận bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng, bị cáo không bị oan, bị cáo khai như đã khai tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng pháp luật. Mức hình phạt của bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo 58 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa của người chưa thành niên được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, các kháng cáo trên là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Lò Thị Khánh L tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Tối ngày 01/10/2021, Lò Thị Khánh L rủ nhóm bạn gồm: Nguyễn Công Đ, Vũ Đình H, Lò Thị P và Đinh Hải N đến nhà trọ của mình tại số 18-LK9 Khu đô thị VK, phường LK, quận HĐ, thành phố Hà Nội ăn cơm, rồi rủ những người này cùng sử dụng ma túy. Sau đó, Khánh L điện thoại mua của một người đàn ông không quen biết 1/2 chỉ ma túy Ketamine và 03 viên “keo” (ma túy tổng hợp) với giá 3.200.000 đồng. Sau khi có ma túy, Khánh L sử dụng 01 viên “keo” (ma túy tổng hợp), đưa cho Đ sử dụng 01 viên, P và N mỗi người sử dụng 1/2 viên, đồng thời Khánh L cùng P đổ ma túy loại Ketamine ra đĩa xào lên để cùng nhóm sử dụng tại tầng 2 nhà Khánh L đang thuê trọ (*Trịnh Việt S là bạn của Đ đi cùng không sử dụng*). Đến khoảng 03 giờ 15 phút ngày 02/10/2021, khi cả nhóm đang sử dụng ma túy và nghe nhạc, thì bị thi bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hà Đông phối hợp với Công an phường La Khê phát hiện, bắt quả tang. Các vật chứng thu giữ liên quan đến sử dụng ma túy giám định đều có dính ma túy loại Ketamine. Kết quả kiểm tra xác định Đ, H, P, N đều dương tính với chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Lò Thị Khánh L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý chất ma túy của Nhà nước, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, tổ chức cho bị cáo và 04 người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2.2] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị cáo và người bào chữa cho bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Lò Văn L là người đại diện hợp pháp cho bị cáo và bà Nguyễn Thị Kim D là người bào chữa cho bị cáo có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Trong vụ án này bị cáo phạm tội theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị

cáo là người chưa thành niên, thuộc dân tộc ít người, trình độ học vấn thấp, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đề từ đó áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 58 tháng tù.

- Tại cấp phúc thẩm, người đại diện hợp pháp cho bị cáo xuất trình một số tài liệu mới thể hiện bị cáo đã từng có quá trình rèn luyện tốt (đạt giải nhì Liên hoan tiếng hát thanh niên tỉnh S La), bị cáo có ông bà nội là Lò Văn L và Lò Thị T là người có công với cách mạng, đã được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân, huy chương, nhiều bằng khen giấy khen. Đồng thời, Hội đồng xét xử có xem xét khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, mới 16 tuổi 08 tháng 04 ngày, nhận thức pháp luật còn hạn chế, sống xa gia đình, thiếu sự chăm sóc, quản lý của những người thân. Vì vậy, có thể áp dụng thêm điểm v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự.

Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp và người bào chữa cho bị cáo về việc đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

[2.3] Về các nội dung khác

Về án phí: Theo quy định của pháp luật, những người kháng cáo trong vụ án này không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của ông Lò Văn L (là người đại diện hợp pháp cho bị cáo) và bà Nguyễn Thị Kim D (là người bào chữa cho người chưa thành niên) về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sửa Bản án số 26/2022/HSST ngày 24/01/2022 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Lò Thị Khánh L, cụ thể như sau:

- Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 255; các điểm s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- **Xử phạt bị cáo: Lò Thị Khánh L 40 (bốn mươi) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".** Thời hạn tù tính từ ngày 02 tháng 10 năm 2021.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Những người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an Quận Hà Đông;
- TAND Quận Hà Đông;
- VKSND Quận Hà Đông;
- Chi cục THADS Quận Hà Đông;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Huy

